

TÁC ĐỘNG ĐƠN GIẢN KHỞI ĐẦU VƯỢT TRỘI



GLEPTOFERRON + TOLTRAZURIL

FORCERIS™

➤ *Giải pháp 2 trong 1 phòng thiếu máu do thiếu sắt và cầu trùng*



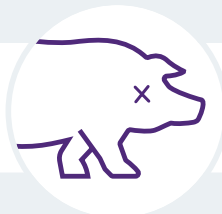
BỆNH CẦU TRÙNG

Một trong những bệnh gây thiệt hại nặng nhất trong chăn nuôi¹

Bài thải oocyst và vai trò trong điều kiện dịch tễ



Bị tiêu chảy



Gây chết

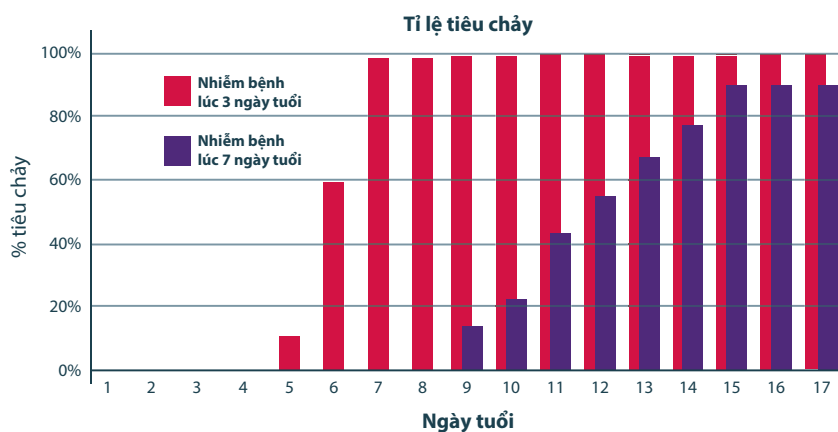


Tăng trưởng kém

THẤT THOÁT
LỢI NHUẬN

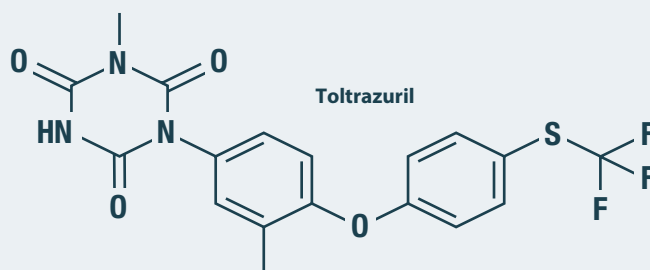
ĐIỀU TRỊ SỚM LÀ GIẢI PHÁP HÀNG ĐẦU

Heo con nhiễm bệnh càng sớm sẽ có những hậu quả càng nghiêm trọng²



Heo con bị tiêu chảy do cầu trùng
Nguồn: Giáo sư A. Joachim,
Vetmeduni Vienna

Toltrazuril: hoạt chất được kiểm chứng có hiệu quả kiểm soát bệnh cầu trùng²



TÓM TẮT VỀ BỆNH CẦU TRÙNG:

- > Bệnh được quan tâm nhiều trong chăn nuôi heo,
- > Heo con bị nhiễm oocyst từ khá sớm,
- > Heo con nhiễm càng sớm càng nguy hiểm,
- > Oocyst cực kỳ khó bị tiêu diệt ở môi trường ngoài,
- > Điều trị sớm và hiệu quả rất **CẦN THIẾT** để giảm thiểu bài thải OOCYST và vấn đề lâm sàng (tiêu chảy)².

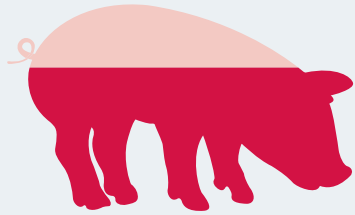
THIẾU MÁU DO THIẾU SẮT

Tình trạng thiếu hụt phổ biến nhất ở heo con mới sinh³

Tỉ lệ thiếu máu rất cao⁴

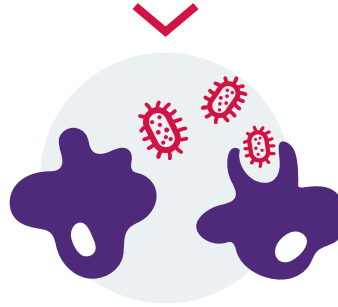
Thiếu máu do thiếu sắt có thể phát hiện thấy ở hơn

30% heo con cai sữa

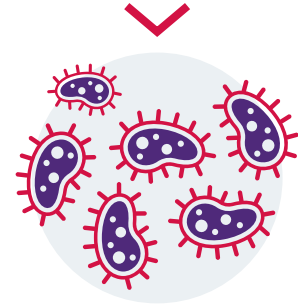


Dẫn đến các bệnh nguy hiểm khác³

HEO CON YẾU ỚT VÀ DỄ MẮC BỆNH



Ảnh hưởng đến chất lượng đáp ứng miễn dịch



Tăng độ miễn cảm làm heo dễ nhiễm và mắc bệnh

Heo con thiếu sắt phải được bổ sung ngay lập tức.⁵

Để bổ sung sắt tốt nhất ở heo con cần đáp ứng hai tiêu chí chính:

- 1 Cung cấp đủ lượng sắt cần thiết cho hồng cầu
- 2 Tránh để thiếu máu nhằm đảm bảo tăng trưởng tối ưu ở heo con



Không phải tất cả các dạng sắt bổ sung có hiệu quả như nhau.

Bệnh cầu trùng



Thiếu máu do thiếu sắt



Ảnh hưởng tiêu cực đến tình trạng sức khỏe và năng suất



Khác biệt về thể chất giữa heo con tiêm FORCERIS[™] (bên trái) và heo đối chứng không điều trị (bên phải), tại thời điểm cùng ngày tuổi. Cả hai con đều nhiễm cầu trùng lúc 3 ngày tuổi.

Nguồn: Giáo sư A. Joachim, Vetmeduni Vienna



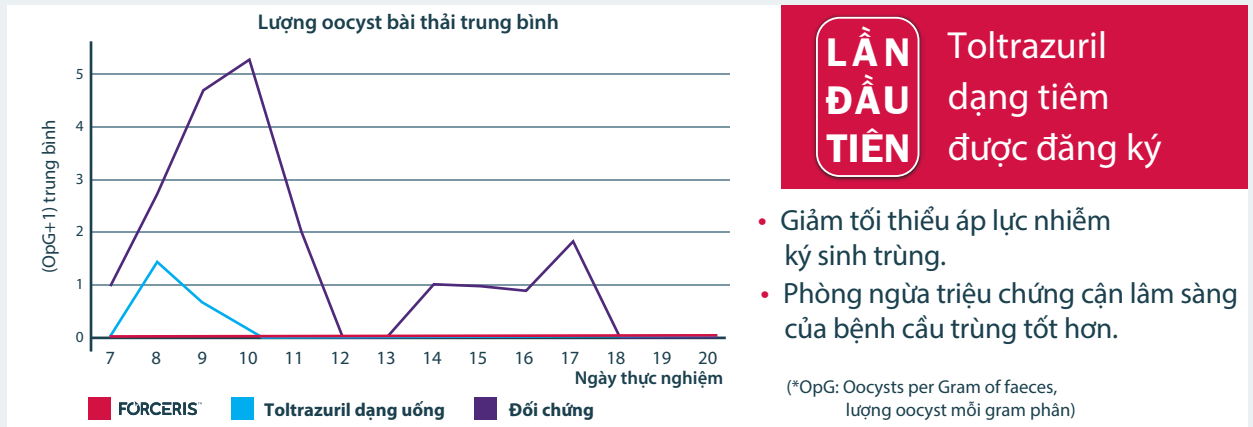
GLEPTOFERRON + TOLTRAZURIL

FORCERIS™

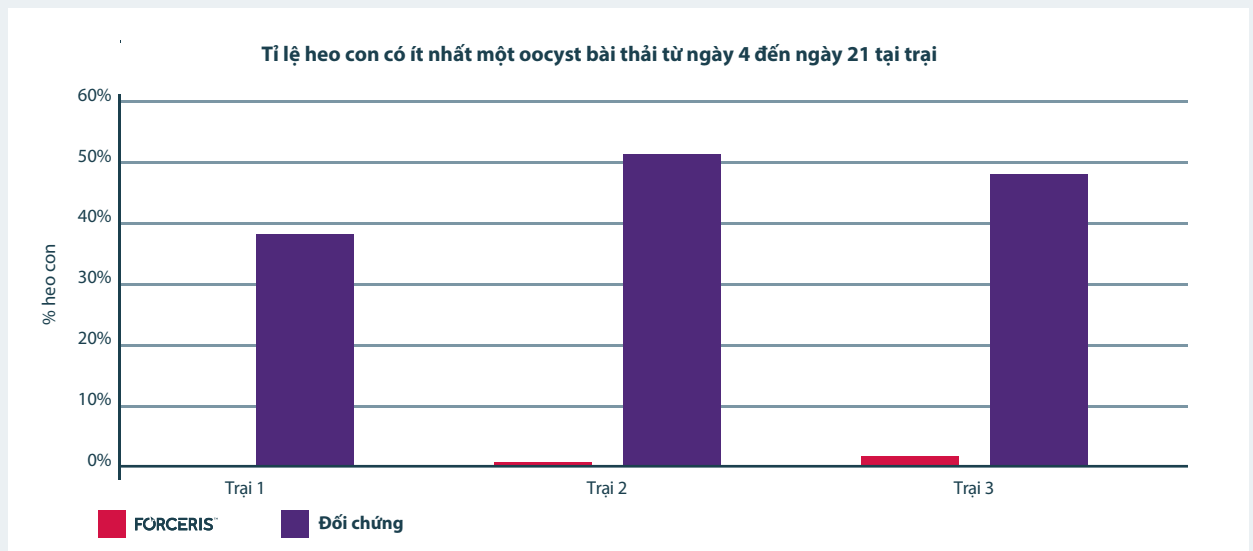
Sản phẩm được đăng ký đầu tiên kết hợp giữa Sắt và Toltrazuril

FORCERIS™ ngăn chặn hoàn toàn sự bài thải oocyst⁶

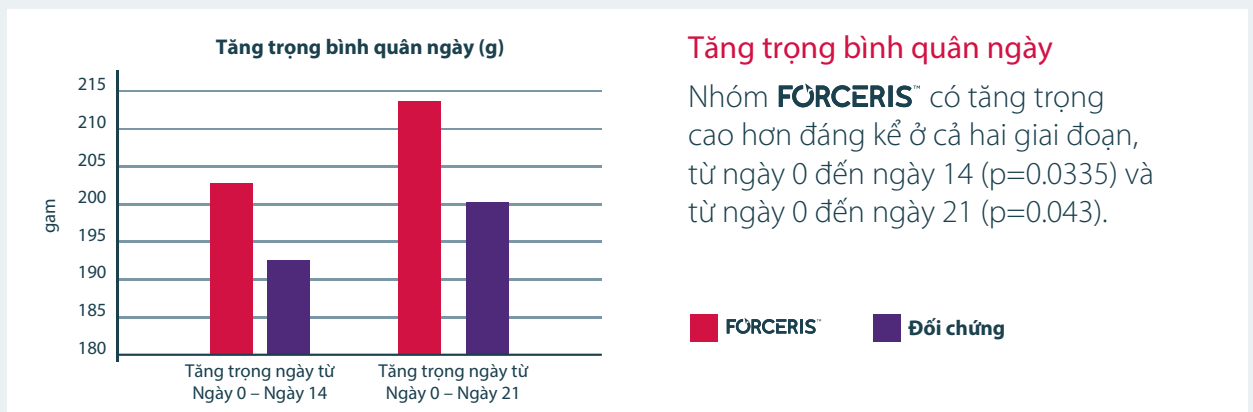
Kết quả bài thải oocyst trong điều kiện thí nghiệm



Kết quả bài thải oocyst khi thực nghiệm tại trại⁷



FORCERIS™ giúp tăng trưởng tốt hơn⁷



FORCERIS™: HIỆU QUẢ VƯỢT TRỘI TRONG KIỂM SOÁT BỆNH CẦU TRÙNG Ở ĐIỀU KIỆN THÍ NGHIỆM VÀ THỰC NGHIỆM TẠI TRẠI.

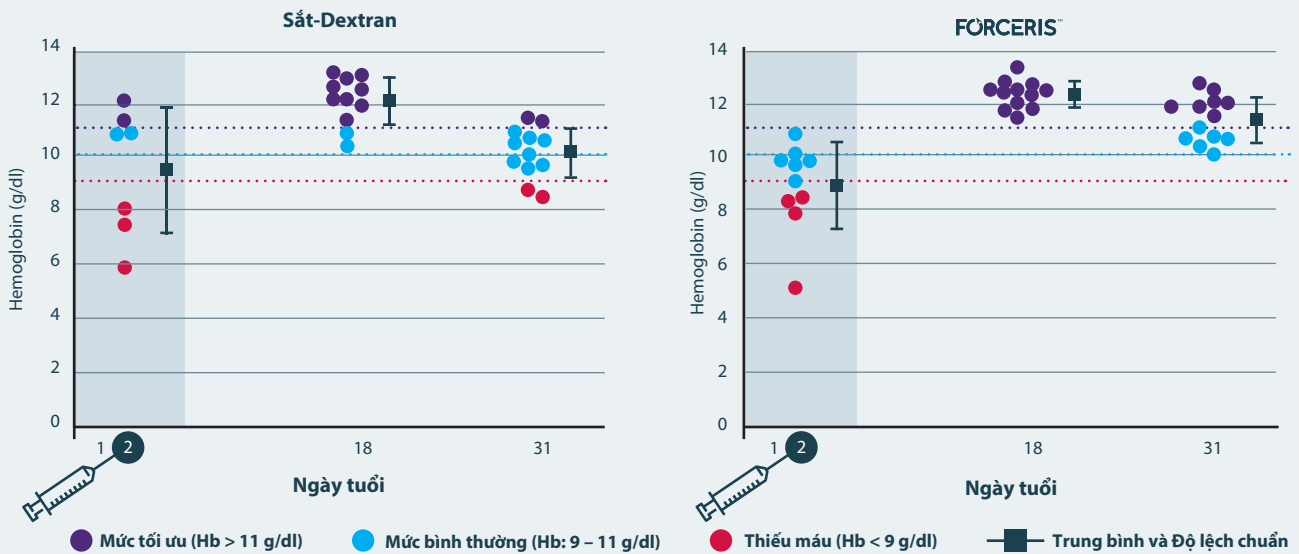
Gleptoferron: dạng sắt tiêm hiệu quả cao

FORCERIS™ được kiểm chứng đem lại hiệu quả tốt hơn dạng Sắt-Dextran⁸

Hàm lượng huyết sắc tố (Hemoglobin: Hg) trong nhóm heo con sau khi tiêm FORCERIS™

Nhóm FORCERIS™ (13 heo con) được tiêm với liều 1.5 ml FORCERIS™ (tương đương 200 mg Sắt-Gleptoferron và 45 mg Toltrazuril), nhóm tiêm Sắt-Dextran (12 con) tiêm liều 1ml của một sản phẩm sắt thương mại (200 mg Sắt-Dextran). Cả hai nhóm đều tiến hành tiêm bắp lúc 2 ngày tuổi. Số ngày tuổi của heo tương đương với số ngày khảo sát trong thí nghiệm. Các mẫu máu được lấy vào thời điểm ngày thứ 2 (trước khi tiêm), ngày 18 và ngày 31.

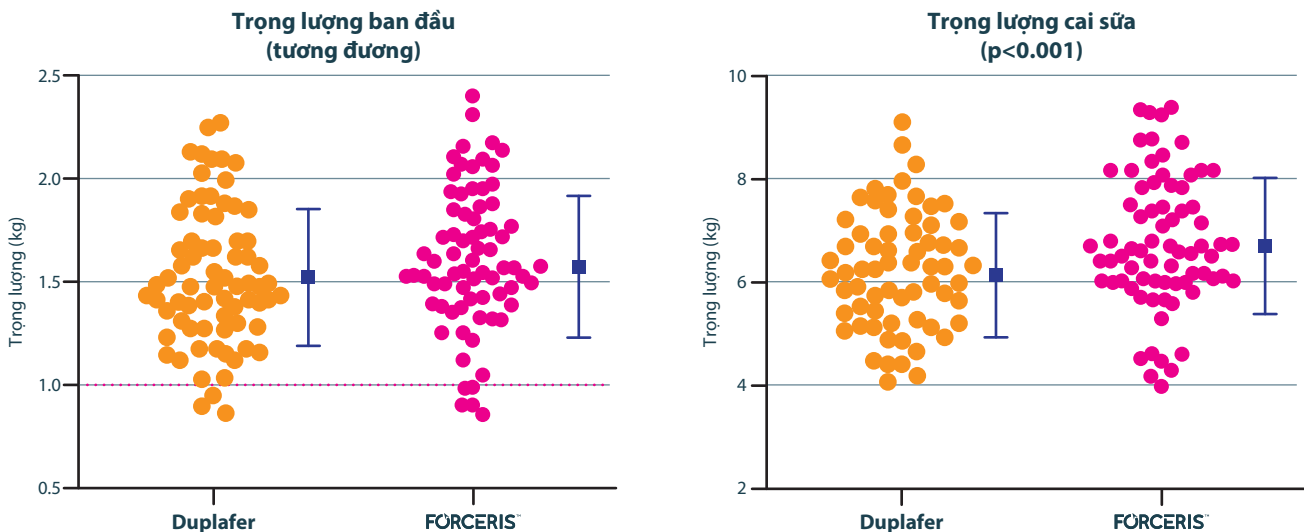
Không thấy heo con thiếu máu trong nhóm FORCERIS™



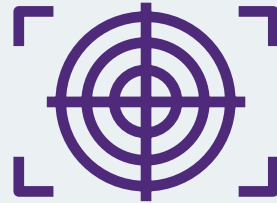
FORCERIS™ mang lại lợi ích vượt trội cả về năng suất và trọng lượng ở thời điểm cai sữa

Một thí nghiệm so sánh được thực hiện tại Chile với hai nhóm heo được tiêm FORCERIS™ và một sản phẩm thương mại khác (Duplafer). Cả hai nhóm heo đều được cân trọng lượng vào thời điểm ngày thứ hai (trước khi tiêm) và ngày 20 (khi cai sữa).

Nhóm FORCERIS™ có tăng trọng trung bình nhiều hơn **0.55kg** mỗi heo con cai sữa.



FORCERIS™ GIÚP BỔ SUNG SẮT TỐT NHẤT VÀ PHÒNG THIẾU MÁU DO THIẾU SẮT

Công cụ mới giúp phòng bệnh hiệu quả**FORCERIS™: Sản phẩm đăng ký đầu tiên kết hợp giữa Gleptoferron và Toltrazuril****Ngừa cầu trùng****Chống thiếu sắt****FORCERIS™: Sản phẩm hiệu quả về chi phí và công lao động để mang lại cho heo con một khởi đầu vượt trội**

Sản phẩm được đăng ký đầu tiên kết hợp giữa Sắt và Toltrazuril

Được kiểm chứng có hiệu quả tuyệt vời trong kiểm soát bệnh cầu trùng^{6,7}Được kiểm chứng có hiệu quả tốt hơn khi so với dạng Sắt-Dextran⁸Dễ tiêm hơn các sản phẩm sắt dạng tiêm khác⁹**Với FORCERIS™, quản lý sức khỏe heo con được tối ưu và tiện lợi cho đàn heo, người chăn nuôi và bác sĩ thú y.****FORCERIS™**

Giải pháp tốt nhất dùng cho tất cả heo con từ 1 ngày tuổi.

**CÔNG THỨC SÁNG TẠO MỞ RA TƯƠNG LAI TƯƠI SÁNG CHO HEO CON, NGƯỜI CHĂN NUÔI VÀ BÁC SĨ THÚ Y.**

Tốt nhất cho heo con. Tiện lợi cho người nuôi.

Những ngày đầu sau khi sinh là giai đoạn mấu chốt về mặt thời gian và quản lý.

FORCERIS™ thay đổi cách tiếp cận trong chăm sóc và quản lý sức khỏe heo con¹⁰**Chỉ một mũi tiêm duy nhất giúp heo con phòng cả thiếu máu và cầu trùng**

- Hai vấn đề thường gặp nhất ở heo con hiện nay có thể được phòng tránh chỉ với một mũi tiêm.
- Tiết kiệm công lao động ở trại.
- Quản lý heo con tốt hơn.

Đơn giản: một liều tiêm giống nhau ở tất cả heo con (1.5 ml)

- 200 mg Sắt-Gleptoferron kết hợp với 45 mg Toltrazuril mỗi heo con.
- Không cần cân trọng lượng trước khi tiêm.
- Tiết kiệm công lao động và chi phí lao động.

Cải thiện chất lượng tiêm

- Tiêm dễ dàng nhanh chóng.
- Cải thiện quyền phúc lợi động vật.

Chai CLAS sáng tạo

- Thích hợp ở mọi điều kiện sử dụng.
- Nhẹ, chống shock, chống vỡ.
- Thiết kế vị trí tay cầm thuận tiện.
- Ít ảnh hưởng đến môi trường.

FORCERIS™ giúp:**Tăng trọng tối ưu****Giảm thiểu nguy cơ nhiễm bệnh****Cải thiện lợi nhuận****Chăm sóc heo con tốt hơn**

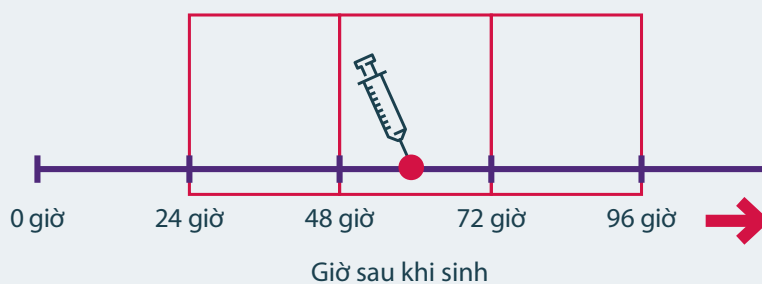
FORCERIS™

➤ Một tác động đơn giản cho khởi đầu vượt trội



Chỉ một mũi tiêm duy nhất, FORCERIS™ giúp phòng tránh thiếu máu do thiếu sắt và bệnh cầu trùng.

Thời gian khuyến cáo dùng FORCERIS™:



Scan mã QR để truy cập trang web:
FORCERIS.com

Tài liệu tham khảo: 1. Mundt, Journal of Animal Protozooses, 2005. 2. Mundt *et al.*, Parasitology Research, 2003. 3. Egeli *et al.*, Acta Veterinaria Scandinavica, 1998. 4. Perri *et al.*, Journal of Swine Health and Production, 2016. 5. Salle *et al.*, Proceeding of the 19th IPVS Congress, 2006. 6. Joachim *et al.*, Parasites & Vectors, 2018. 7. Ceva internal data. 8. Sperling *et al.*, Veterinary Record, 2018. 9. Ceva internal data. 10. Valenzuela *et al.*, Journal of Veterinary Behaviour, 2016.

THÀNH PHẦN: Mỗi ml có: 30 mg Toltrazuril, 133.4 mg Sắt (dưới dạng Gletoferron 20% sắt). **CHỈ ĐỊNH:** Dùng cho heo con để phòng thiếu máu do thiếu sắt và kiểm soát các dấu hiệu lâm sàng của bệnh cầu trùng (tiêu chảy) cũng như giảm bài thải oocyst trong các trại có tiền sử bệnh cầu trùng do *Cystoisospora suis*. **CHỐNG CHỈ ĐỊNH:** Không sử dụng cho heo con đang nghi ngờ thiếu vitamin E và/hoặc Selen. **LƯU Ý ĐẶC BIỆT KHI SỬ DỤNG CHO LOÀI CHỈ ĐỊNH:** Khuyến cáo điều trị cho tất cả heo con trong lứa đẻ. Để có được hiệu quả tốt nhất trong ngăn chặn bệnh cầu trùng, nên điều trị trước khi nghi ngờ xuất hiện triệu chứng lâm sàng, nghĩa là giai đoạn ủ bệnh. Để thay đổi tiến trình phát triển lâm sàng của bệnh cầu trùng ở từng con đã xuất hiện dấu hiệu tiêu chảy, có thể cần phải áp dụng liệu pháp điều trị hỗ trợ. Các biện pháp vệ sinh có thể làm giảm nguy cơ mắc bệnh cầu trùng; do đó, nên cải thiện đồng thời cả điều kiện vệ sinh trong trại, đặc biệt bằng biện pháp giữ khô và sạch. **TÁC DỤNG KHÔNG MONG MUỐN:** Rất hiếm khi xảy ra tình trạng chết ở heo con sau khi tiêm thuốc bổ sung sắt. Nếu heo chết có thể liên quan đến yếu tố di truyền hoặc sự thiếu hụt vitamin E và/hoặc Selen. Các heo con chết đã được ghi nhận là do tăng độ nhạy cảm với nhiễm trùng do sự ngăn chặn tạm thời hệ thống đại thực bào ở lưới nội mô. Phản ứng quá mẫn có thể xảy ra. **TƯƠNG TÁC VỚI CÁC SẢN PHẨM KHÁC VÀ CÁC HÌNH THỨC TƯƠNG TÁC KHÁC:** Chưa biết. **LIỀU LƯỢNG:** Đường tiêm bắp. Lắc đều (ít nhất 20 giây) trước khi dùng. Liều khuyến cáo là 45 mg Toltrazuril và 200 mg Sắt cho mỗi heo con, tương đương 1.5 ml FORCERIS™ cho mỗi heo con, được tiêm một lần, ở vị trí sau tai, trong khoảng thời gian từ 1 đến 3 ngày tuổi (tức 24 đến 96 giờ sau khi sinh). **THỜI GIAN NGỪNG SỬ DỤNG SẢN PHẨM:** 70 ngày. **QUY CÁCH:** Chai CLAS (chai nhựa trong nhiều lớp) với nắp đậy cao su và nút nhôm có khoen bật, dung tích 100ml và 250ml. Tóm tắt về Đặc tính Sản phẩm (*Summary of Product Characteristics: SPC*) có thể khác nhau ở từng quốc gia. Nên kiểm tra thông tin SPC ở địa phương trước khi sử dụng sản phẩm.

Ceva Animal Health

Văn phòng đại diện tại thành phố Hồ Chí Minh

+84 28 6281 0030 - contact.vn@ceva.com

www.ceva.vn - www.facebook.com/cevavietnam

